

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI- HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

THÔNG TIN TUYỂN SINH
VỪA LÀM VỪA HỌC VỚI ĐỐI TƯỢNG
TỐT NGHIỆP TỪ TRUNG CẤP TRỞ LÊN
NĂM 2025 (DỰ KIẾN)

HÀ NỘI – 2025

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (DỰ KIẾN)

Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học với đối tượng tốt nghiệp từ Trung cấp trở lên

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

Tên tiếng Anh: Hanoi University of Business and Technology (HUBT)

2. Mã trường: DQK

3. Địa chỉ:

- + Cơ sở chính: Số 29A, Ngõ 124 Phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- + Cơ sở 2: Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh.

4. Thông tin liên hệ

- Địa chỉ Website: tuyensinh.hubt.edu.vn

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:

- Hỗ trợ trực tiếp đối với đại học hình thức vừa làm vừa học: (024)36.380.184/0982131111

6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh:

- + Website tuyển sinh: <https://tuyensinh.hubt.edu.vn>

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo :

- + Website tuyển sinh: <https://tuyensinh.hubt.edu.vn>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC VỚI ĐỐI TƯỢNG TỐT NGHIỆP TỪ TRUNG CẤP TRỞ LÊN

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

a. Đối tượng tuyển sinh: Tuân thủ theo quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học; Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non ngày 6/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT); Quy chế tuyển sinh đại học của Trường ban hành kèm theo Quyết định số 1895/QĐ-KDCN ngày 9/5/2023 cụ thể đối tượng tuyển sinh là:

- Người đã có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông

phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Người có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng.

- Người đã có bằng tốt nghiệp đại học chính quy, không chính quy (vừa làm vừa học, liên thông, chuyên tu, từ xa...) của tất cả các trường đại học, học viện có nhu cầu học để có thêm 01 bằng đại học hình thức VLVH.

b. Đối tượng tuyển sinh phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học chính quy, không chính quy (vừa học vừa làm, liên thông, chuyên tu, từ xa...) có thể học tiếp các chương trình đào tạo trình độ đại học theo hướng chuyên môn phù hợp, hoặc theo hướng chuyên môn khác nếu đáp ứng được các điều kiện của chương trình đào tạo.

- Người dự tuyển liên thông phải đảm bảo các điều kiện theo quy định hiện hành về quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT, quy chế tuyển sinh của Nhà trường và có một trong các văn bằng:

- a) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học do các cơ sở đào tạo trong nước cấp. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải đảm bảo đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- b) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ GD&ĐT hoặc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành của Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT;

- Không trong thời gian thi hành án hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo điểm trung bình kết quả học tập toàn khóa.

3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển:

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với các ngành: Kế toán, Tài chính - ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Quản lý nhà nước, Luật kinh tế, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Công nghệ thông tin, Kỹ thuật xây dựng, Ngôn ngữ Anh, Kinh tế, Kinh doanh quốc tế, Ngôn ngữ Trung Quốc.

- a) Nếu xét tuyển theo điểm trung bình trung kết quả học tập toàn khóa đối với thí sinh đã có bằng trung cấp, cao đẳng, đại học thì bằng điểm/học bạ phải đảm bảo từ 5,0 trở lên.

- b) Nếu số lượng đủ điều kiện trúng tuyển vượt chỉ tiêu đào tạo thì sẽ lấy điểm từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu đào tạo.

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với ngành Điều dưỡng.

a) Đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Học lực lớp 12 đạt loại khá hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;

- Tốt nghiệp trung học phổ thông loại khá, hoặc có học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

- Tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học đạt loại khá trở lên;

b) Nếu số lượng đủ điều kiện trúng tuyển vượt chỉ tiêu đào tạo thì sẽ lấy điểm từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu đào tạo.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh :

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1	DQK	VLVH-TC	7340101	Quản trị kinh doanh	25	Xét theo điểm trung bình KQHT	
2	DQK	VLVH-TC	7340201	Tài chính - Ngân hàng	25	Xét theo điểm trung bình KQHT	
3	DQK	VLVH-TC	7340301	Kế toán	25	Xét theo điểm trung bình KQHT	
4	DQK	VLVH-TC	7380107	Luật Kinh tế	8	Xét theo điểm trung bình KQHT	
5	DQK	VLVH-TC	7480201	Công nghệ thông tin	25	Xét theo điểm trung bình KQHT	
6	DQK	VLVH-TC	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	9	Xét theo điểm trung bình KQHT	
7	DQK	VLVH-CĐ	7340101	Quản trị kinh doanh	25	Xét theo điểm trung bình KQHT	
8	DQK	VLVH-CĐ	7340120	Kinh doanh quốc tế	60	Xét theo điểm trung bình KQHT	
9	DQK	VLVH-CĐ	7340201	Tài chính - Ngân hàng	25	Xét theo điểm trung bình KQHT	
10	DQK	VLVH-CĐ	7340301	Kế toán	25	Xét theo điểm trung bình KQHT	
11	DQK	VLVH-CĐ	7380107	Luật Kinh tế	4	Xét theo điểm trung bình KQHT	
12	DQK	VLVH-CĐ	7480201	Công nghệ thông tin	25	Xét theo điểm trung bình KQHT	
13	DQK	VLVH-CĐ	7580201	Kỹ thuật xây dựng	10	Xét theo điểm trung bình KQHT	
14	DQK	VLVH-CĐ	7310205	Quản lý nhà nước	38	Xét theo điểm trung bình KQHT	

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
15	DQK	VLVH-CD	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	9	Xét theo điểm trung bình KQHT	
16	DQK	VLVH -ĐH	7380107	Luật Kinh tế	4	Xét theo điểm trung bình KQHT	
17	DQK	VLVH -ĐH	7220201	Ngôn ngữ Anh	60	Xét theo điểm trung bình KQHT	
18	DQK	VLVH -ĐH	7480201	Công nghệ thông tin	5	Xét theo điểm trung bình KQHT	
19	DQK	VLVH -ĐH	7340101	Quản trị kinh doanh	5	Xét theo điểm trung bình KQHT	
			Tổng		352		

- Chỉ tiêu dự kiến trên đây có thể thay đổi để phù hợp với thực tế nhu cầu người học và đảm bảo đúng quy định.

5. Các thông tin cần thiết khác:

5.1. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

5.2. Hồ sơ xét tuyển gồm có:

- + Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.
- + Học bạ THPT (bản sao công chứng); Bằng tốt nghiệp THPT (đối với thí sinh thi tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2025);
- + Giấy tờ chứng nhận đối tượng, khu vực ưu tiên trong tuyển sinh.
- + Các loại Bằng tốt nghiệp TC, CD, DH và Kết quả học tập/ Bảng điểm của các chương trình đào tạo (bản sao công chứng) khác mà thí sinh đã tích lũy trước đó (nếu có).

5.3. Hình thức nhận hồ sơ:

+ Nộp trực tiếp tại Khoa đào tạo Tại chức (Nhà A, tầng 4, phòng A412), thời gian các ngày trong tuần: Sáng từ 8h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 16h30.

+ Gửi chuyển phát nhanh qua đường bưu điện tới trường theo địa chỉ sau:

- **Địa chỉ nhận ĐKXT:** Khoa đào tạo Tại chức-Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, số 29A, Ngõ 124, Phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. SĐT: 0243.6380184/0982131111

5.4. Thời gian đào tạo: Là thời gian học các học phần/ môn học sau khi được công nhận miễn trừ các học phần của chương trình đào tạo ở trình độ trước so với chương trình đào tạo đại học hình thức VLVH ngành tuyển sinh của Nhà trường (khối lượng miễn trừ không vượt quá tối đa 50% khối lượng học tập tối thiểu của CTĐT).

5.5. Tổ chức đào tạo: Đào tạo tập trung tại Trường và các cơ sở của Trường học theo chương trình đào tạo hình thức VLVH (Học trực tiếp kết hợp học trực tuyến; Học ngoài giờ hành chính: Các buổi tối trong tuần và/hoặc thứ bảy, chủ nhật theo lịch chung của nhà Trường).

5.6. Nội dung khác :

- Kết quả học tập của người học đã tích lũy từ một trình độ đào tạo khác, một ngành đào tạo hoặc một chương trình đào tạo khác, một khóa học khác hoặc từ một cơ sở đào tạo khác được nhà Trường xem xét công nhận, chuyển đổi sang tín chỉ của những học phần trong chương trình đào tạo theo học.

- Hội đồng chuyên môn của nhà Trường xem xét công nhận, chuyển đổi tín chỉ trên cơ sở đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung và khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình theo các cấp độ:

- a) Công nhận, chuyển đổi theo từng học phần;
- b) Công nhận, chuyển đổi theo từng nhóm học phần;
- c) Công nhận, chuyển đổi theo cả chương trình đào tạo.

- Khối lượng tối đa được công nhận, chuyển đổi không vượt quá 50% khối lượng học tập tối thiểu của chương trình đào tạo.

- Thời gian học linh hoạt có thể trong giờ hành chính, ngoài giờ, bán ngoài giờ tùy theo từng chuyên ngành đào tạo.

6. Tổ chức tuyển sinh :

- **Thời gian xét tuyển:** Tổ chức nhiều đợt trong năm theo qui định, Trong năm học 2025-2026 như sau:

- + Đợt 1: Từ tháng 7/2025 đến tháng 9/2025
- + Đợt 2: Từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2025
- + Đợt 3: Từ tháng 01/2026 đến tháng 4/2026
- + Đợt 4: Từ tháng 5/2026 đến tháng 7/2026

Ngoài các đợt xét tuyển trên tùy theo tình hình hồ sơ thực tế Trường có thể tổ chức các đợt xét tuyển khác trong năm. Chi tiết xem thông báo trên website của trường.

- **Các đợt tiếp theo nhà Trường sẽ thông báo nếu có.**

7. Chính sách ưu tiên :

Chính sách ưu tiên theo đối tượng và chính sách ưu tiên theo khu vực theo quy định tại thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

8. Lệ phí xét tuyển : 600.000 đ/ 1 thí sinh.

9. Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro

Trường cam kết bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro (nếu có) theo pháp luật hiện hành của Nhà nước, theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và đào tạo và của Trường.

10. Học phí dự kiến với sinh viên các ngành (*trừ khối sức khỏe, Ngôn ngữ*): 360.000 đ/ 1 tín chỉ.
Ngành Điều dưỡng: 800.000 đ/ 1 tín chỉ các môn chuyên ngành; Các ngành Ngôn ngữ: 400.000 đ/1 tín chỉ

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình	Mã ngành	Tên ngành	Phương thức xét tuyển	Năm 2023			Năm 2024		
						Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
1	DQK	Đại học VLVH	7340101	Quản trị kinh doanh	Học bạ TC/ CĐ/ ĐH	30	3	5.0	50	10	5.0
2	DQK	Đại học VLVH	7340201	Kế toán	Học bạ TC/ CĐ/ ĐH	30	10	5.0	50	18	5.0
3	DQK	Đại học VLVH	7380107	Luật kinh tế	Học bạ TC/ CĐ/ ĐH	22	36	5.0	16	12	5.0
4	DQK	Đại học VLVH	7480201	Công nghệ thông tin	Học bạ TC/ CĐ/ ĐH	30	11	5.0	50	9	5.0
5	DQK	Đại học VLVH	7220201	Ngôn ngữ Anh	Học bạ TC/ CĐ/ ĐH	20	187	5.0	60	109	5.0
6	DQK	Đại học VLVH	7310205	Quản lý nhà nước	Học bạ TC/ CĐ/ ĐH	20	0	5.0	38	7	5.0
				Tổng			247			165	

Cán bộ tuyển sinh

Hà Nội, ngày 30 tháng 4 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

GS., TS. NGUYỄN CÔNG NGHIỆP

